TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2026/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 08/10/1993; CCCD số 046193018xxx, cấp ngày 09/8/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an; nơi thường trú: Phường PB, thành phố Huế. Địa chỉ liên hệ: Phường PH, thành phố Huế.

Bị đơn: Anh Võ Công Thanh T, sinh ngày 06/9/1985; CCCD số 046085009547, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an; nơi thường trú: Phường PB, thành phố Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của cháu Võ Đông Anh, sinh ngày: 13/4/2017; cháu Võ Phương Thảo, sinh ngày 18/8/2019 và cháu Võ Thanh Nhàn, sinh ngày: 06/9/2022 là bà Phạm Thị Th Trang, sinh năm 1977 - Trợ giúp viên pháp lý (số thẻ 2079, cấp ngày 24/11/2015) của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Võ Công Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Võ Công Thanh T có 03 con chung là Võ Đông Anh, sinh ngày: 13/4/2017; Võ Phương Thảo, sinh ngày 18/8/2019 và Võ Thanh Nhàn, sinh ngày: 06/9/2022. Hai bên đã thỏa thuận với nhau là giao các cháu Võ Đông Anh và Võ Phương Thảo cho anh Võ Công Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; giao cháu Võ Thanh Nhàn cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th và anh Võ Công Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Võ Công Thanh T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th và anh Võ Công Thanh T đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là chị Th phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Th đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001187 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- UBND phường Phú Bài, thành phố Huế;
(ĐKKH ngày 16/9/2017)
- Đương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh